

DANH SÁCH HỌC VIÊN LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH,
HỆ TẬP TRUNG K3, DANH CHO CÁN BỘ DÂN TỘC THIỂU SỐ, KHÓA HỌC 2017 - 2018
NỘP TIÊU LUẬN CUỐI KHÓA

Ngày thi: Ngày 18 - 19 tháng 10 năm 2018;

Sbd	Họ và	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số cuốn	Ký bài	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
01	H Thủy	Bkrông	12/4/1993	01		9,0	Chín	
02	Hoàng Văn	Cảnh	27/12/1988	01		9,0	Chín	
03	Trần Văn	Hào	23/10/1979	01		9,0	Chín	
04	Trương Thị Thanh	Huệ	13/12/1987	01		9,0	Chín	
05	San Ra	Kbuôr	13/7/1988	01		9,0	Chín	
06	H Nguen Niê	Kdăm	28/5/1992	02		8,5	Tám, năm	
07	Y Ban	Mlô	01/11/1988	01		9,0	Chín	
08	H Năc	Niê	08/6/1990	01		9,0	Chín	
09	Hà Văn	Thắng	12/6/1990	01		9,0	Chín	
10	Lưu Y	Việt	03/8/1984	01		9,0	Chín	

Tổng số : 10. Cuốn

CHỦ TỊCH

Th.S. Lê Đình Hoàn

THƯ KÝ

Nguyễn Văn Quý

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI TỐT NGHIỆP
LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH, HỆ TẬP TRUNG - K3
DÀNH CHO CÁN BỘ DÂN TỘC THIỂU SỐ, KHÓA HỌC 2017 - 2018

Môn thi: Khảo kiến thức I.....;

Thời gian làm bài: 180 phút

Ngày thi: Ngày 18..... tháng 10..... năm 2018 ;

Phòng thi số: 7....

SBD	Họ và	tên	Năm sinh	Số tờ	Ký nộp bài	Số phách	Điểm (số)	Điểm (chữ)
01	H Nhiên	Adrong	23/02/1988	03		23	75	Bảy, bảy năm
02	Lý Anh	Ba	20/11/1984	02		26	75	Bảy, năm
03	H Ngoa	Byă	07/7/1986	03		22	725	Bảy, hai năm
04	Y Du	Ê Ban	02/01/1986	02		25	75	Bảy, năm
05	Y Lương	Êban	01/6/1985	03		16	75	Bảy, năm
06	Y Kem	Ênuôl	16/7/1986	02		20	75	Bảy, năm
07	Y Yam	Ênuôl	02/8/1991	02		8	725	Bảy, hai năm
08	Y Wen	Hlong	15/7/1986	02		3	710	Bảy
09	H Jim	H'Mok	01/4/1987	03		5	75	Bảy, năm
10	Lương Minh	Hòa	20/5/1992	02		10	65	Sáu, năm
11	Y Kler	Knul	19/3/1988	02		28	75	Bảy, năm
12	Khăm Thủy	Lào	20/7/1983	03		27	775	Bảy, bảy năm
13	Y Ngọc	Mlô	19/11/1987	02		18	710	Bảy
14	H'Jan	Mlô	03/6/1988	03		9	710	Bảy
15	Y Ndong	Ndu	06/6/1986	01		7	65	Sáu, năm

SBD	Họ và tên	Năm sinh	Số tờ	Ký nộp bài	Số phách	Điểm (số)	Điểm (chữ)
16	H Vương Niê	08/9/1987	03		14	80	Tám
17	Y Hoang Niê	14/11/1993	02		19	725	Bảy, hai năm
18	Y Huy Niê	02/7/1985	02		24	75	Bảy, năm
19	Ai Thanh Noan	10/12/1986	02		1	70	Bảy
20	Hà Thị Oanh	17/11/1990	02		4	725	Bảy, hai năm
21	H Hương Ông	01/01/1988	02		15	725	Bảy, hai năm
22	Mông Văn Phong	02/11/1985	02		11	725	Bảy, hai năm
23	Y Quê Rcăm	25/12/1990	03		2	725	Bảy, hai năm
24	H Djoan Siu	10/9/1988	03		21	80	Tám
25	Triệu Đình Sơn	12/10/1987	03		13	775	Bảy, bảy năm
26	Nông Văn Vọng	07/02/1985	02		12	725	Bảy, hai năm
27	KPă Y Jon	01/5/1992	03		6	725	Bảy, hai năm
28	Ksor Y Khiêng	15/01/1990	02		17	75	Bảy, năm

Tổng số tờ: 66 B. Bài

GIÁM THỊ 1

Phùng Thị Phương Linh

CHỦ TỊCH

ThS. Lê Đình Hoàn

GIÁM THỊ 2

Đoàn Thị Mai

THƯ KÝ

Nguyễn Văn Quý

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI TỐT NGHIỆP
LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH, HỆ TẬP TRUNG - K3
DÀNH CHO CÁN BỘ DÂN TỘC THIỂU SỐ, KHÓA HỌC 2017 - 2018

Môn thi: Khảo luận thực II.....;

Thời gian làm bài: 180 phút

Ngày thi: Ngày 18..... tháng 10..... năm 2018 ;

Phòng thi số: 7....

SBD	Họ và tên	Năm sinh	Số tờ	Ký nộp bài	Số phách	Điểm (số)	Điểm (chữ)	
01	H Nhiên	Adrong	23/02/1988	03		20	70	Bảy
02	Lý Anh	Ba	20/11/1984	02		23	725	Bảy, hai năm
03	H Ngoa	Byă	07/7/1986	03		21	80	Cám
04	Y Du	Ê Ban	02/01/1986	03		19	75	Bảy, năm
05	Y Lương	Êban	01/6/1985	03		14	70	Bảy
06	Y Kem	Ênuôl	16/7/1986	03		24	75	Bảy, năm
07	Y Yam	Ênuôl	02/8/1991	03		6	75	Bảy, năm
08	Y Wen	Hlong	15/7/1986	02		3	725	Bảy, hai năm
09	H Jim	H'Mok	01/4/1987	03		11	725	Bảy, hai năm
10	Lương Minh	Hòa	20/5/1992	03		25	70	Bảy
11	Y Kler	Knul	19/3/1988	02		22	70	Bảy
12	Khăm Thủy	Lào	20/7/1983	03		26	75	Bảy, năm
13	Y Ngọc	Mlô	19/11/1987	03		8	70	Bảy
14	H'Jan	Mlô	03/6/1988	03		12	75	Bảy, năm
15	Y Ndong	Ndu	06/6/1986	02		1	70	Bảy

SBD	Họ và tên	Năm sinh	Số tờ	Ký nộp bài	Số phách	Điểm (số)	Điểm (chữ)
16	H Vương Niê	08/9/1987	03		15	725	Bảy, hai năm
17	Y Hoang Niê	14/11/1993	02 02		16	725	Bảy, hai năm
18	Y Huy Niê	02/7/1985	02		28	725	Bảy, hai năm
19	Ai Thanh Noan	10/12/1986	03		9	725	Bảy, hai năm
20	Hà Thị Oanh	17/11/1990	02		27	725	Bảy, hai năm
21	H Hương Ông	01/01/1988	03		13	725	Bảy, hai năm
22	Mông Văn Phong	02/11/1985	03		7	675	Sáu, bảy năm
23	Y Quê Rằm	25/12/1990	03		2	775	Bảy, bảy năm
24	H Djoan Siu	10/9/1988	03		18	775	Bảy, bảy năm
25	Triệu Đình Sơn	12/10/1987	03		10	710	Bảy
26	Nông Văn Vọng	07/02/1985	02		17	710	Bảy
27	KPă Y Jon	01/5/1992	03		5	75	Bảy, năm
28	Ksor Y Khiêng	15/01/1990	03		4	775	Bảy, bảy năm

Tổng số tờ: 16 / 28 Bài

GIÁM THỊ 1

Phạm Thị Phương Loan

CHỦ TỊCH



ThS. Lê Đình Hoàn

GIÁM THỊ 2

Đoàn Thị Mai
THƯ KÝ

Nguyễn Văn Cường

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI TỐT NGHIỆP
LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH, HỆ TẬP TRUNG - K3
DÀNH CHO CÁN BỘ DÂN TỘC THIỂU SỐ, KHÓA HỌC 2017 - 2018

Môn thi: Khắc hiện thước III;

Thời gian làm bài: 180 phút

Ngày thi: Ngày 19 tháng 10 năm 2018;

Phòng thi số: 7

SBD	Họ và	tên	Năm sinh	Số tờ	Ký nộp bài	Số phách	Điểm (số)	Điểm (chữ)
01	H Nhiên	Adrong	23/02/1988	03		11	75	Bảy, năm
02	Lý Anh	Ba	20/11/1984	02		13	70	Bảy
03	H Ngoa	Byă	07/7/1986	02		24	75	Bảy, năm
04	Y Du	Ê Ban	02/01/1986	02		25	70	Bảy
05	Y Lương	Êban	01/6/1985	03		10	75	Bảy, năm
06	Y Kem	Ênuôl	16/7/1986	02		7	75	Bảy, năm
07	Y Yam	Ênuôl	02/8/1991	02		16	75	Bảy, năm
08	Y Wen	Hlong	15/7/1986	02		17	70	Bảy
09	H Jim	H'Mok	01/4/1987	02		2	775	Bảy, bảy năm
10	Lương Minh	Hòa	20/5/1992	02		22	725	Bảy, hai năm
11	Y Kler	Knul	19/3/1988	05		18	725	Bảy, hai năm
12	Khăm Thủy	Lào	20/7/1983	02		12	775	Bảy, bảy năm
13	Y Ngok	Mlô	19/11/1987	02		15	725	Bảy, hai năm
14	H'Jan	Mlô	03/6/1988	02		20	75	Bảy, năm
15	Y Ndong	Ndu	06/6/1986	02		1	725	Bảy, hai năm

SBD	Họ và tên	Năm sinh	Số tờ	Ký nộp bài	Số phách	Điểm (số)	Điểm (chữ)
16	H Vương Niê	08/9/1987	02		9	7.75	Bảy, bảy năm
17	Y Hoang Niê	14/11/1993	02		19	7.25	Bảy, hai năm
18	Y Huy Niê	02/7/1985	02		26	7.25	Bảy, hai năm
19	Ai Thanh Noan	10/12/1986	02		4	7.5	Bảy, năm
20	Hà Thị Oanh	17/11/1990	02		28	7.0	Bảy
21	H Hương Ông	01/01/1988	02		5	7.5	Bảy, năm
22	Mông Văn Phong	02/11/1985	03		3	7.5	Bảy, năm
23	Y Quê Rcăm	25/12/1990	02		14	7.5	Bảy, năm
24	H Djoan Siu	10/9/1988	02		27	7.0	Bảy
25	Triệu Đình Sơn	12/10/1987	02		21	7.75	Bảy, bảy năm
26	Nông Văn Vọng	07/02/1985	02		23	7.25	Bảy, hai năm
27	KPă Y Jon	01/5/1992	02		6	7.25	Bảy, hai năm
28	Ksor Y Khiêng	15/01/1990	02		8	7.0	Bảy

Tổng số tờ: 60 / 28 Bài

GIÁM THỊ 1

CHỦ TỊCH

ThS. Lê Đình Hoàn

GIÁM THỊ 2

THƯ KÝ